

# Chủ động hạn chế rủi ro từ các vụ kiện phòng vệ thương mại

ÁNH NGUYỆT



Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu suy thoái do tác động của dịch Covid-19 và xu thế bảo hộ gia tăng tại một số thị trường, Việt Nam đang phải đối mặt với nhiều vụ kiện phòng vệ thương mại (PVTM), đặc biệt là khi Việt Nam gia nhập các hiệp định thương mại tự do (FTA). Trước tình hình trên, để nâng cao hiệu quả công tác kháng kiện, Việt Nam cần chủ động ứng phó và phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý, cộng đồng doanh nghiệp trong việc sử dụng hiệu quả các biện pháp cảnh báo sớm về PVTM.

## Số vụ kiện phòng vệ thương mại tăng

Việc Việt Nam gia nhập các FTA đã mang lại nhiều cơ hội tiếp cận cho hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam thông qua các cam kết cắt giảm thuế quan, mở cửa thị trường. Kim ngạch xuất khẩu tăng nhưng hàng hóa xuất khẩu cũng sẽ đối diện với rủi ro lớn hơn, trở thành đối tượng của các cuộc điều tra PVTM do nước ngoài khởi xướng. Xu hướng tăng các vụ việc PVTM còn do kinh tế suy thoái, tác động của dịch Covid-19, xu thế bảo hộ tăng tại một số thị trường.

Trên thực tế, từ năm 2020, các vụ kiện chống bán phá giá đối với một số sản phẩm của doanh nghiệp trong nước không ngừng tăng; lũy kế đến tháng 7/2021, hàng hóa xuất khẩu của

Việt Nam đã là đối tượng của 207 vụ điều tra PVTM của nước ngoài. Sản phẩm thép là sản phẩm thuộc đối tượng điều tra nhiều nhất, chiếm hơn 40% các vụ việc, tiếp theo là sản phẩm sợi (12%); sản phẩm cao su (trên 6%); máy móc thiết bị (6%)... Trong giai đoạn tới, khi nền kinh tế toàn cầu tiếp tục khó khăn, xu hướng bảo hộ tăng, các biện pháp PVTM dự báo cũng sẽ tăng, đặt ra thách thức lớn hơn đối với hàng hóa xuất khẩu.

Đối với các doanh nghiệp Việt Nam, việc trở thành đối tượng điều tra của các vụ kiện PVTM, áp dụng các biện pháp PVTM sẽ có những tác động tiêu cực đến năng lực cạnh tranh, thương hiệu sản phẩm của doanh nghiệp. Nếu hàng hóa xuất khẩu của doanh nghiệp bị áp dụng thuế PVTM ở mức cao sẽ làm

giảm lợi thế cạnh tranh, dẫn đến mất một phần hoặc toàn bộ thị trường xuất khẩu. Để tránh bị áp thuế, doanh nghiệp phải bố trí thời gian và nguồn lực để xử lý, đáp ứng các yêu cầu của cơ quan điều tra nước ngoài. Điều này sẽ tạo thêm gánh nặng tài chính cho doanh nghiệp. Số lượng các vụ kiện PVTM tăng lên sẽ gián tiếp ảnh hưởng tiêu cực đến cả ngành sản xuất và tăng trưởng xuất khẩu, tăng trưởng kinh tế của Việt Nam.

## Xây dựng hệ thống cảnh báo sớm

Trước tình trạng trên, Bộ Công Thương đã chủ động nghiên cứu, tham mưu để thể chế hóa công tác hỗ trợ doanh nghiệp xử lý các vụ việc điều tra PVTM của nước ngoài trong Luật Quản lý ngoại thương, đồng thời cụ thể hóa trong một số đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt như Đề án tái cơ cấu ngành công thương, Đề án tăng cường quản lý nhà nước về chống lẩn tránh biện pháp PVTM và gian lận xuất xứ, Đề án xây dựng và vận hành hiệu quả hệ thống cảnh báo sớm về PVTM (Đề án 316, theo Quyết định số 316/QĐ-TTg ngày 1/3/2020). Mục tiêu của Đề án 316 nhằm cảnh báo trước những mặt hàng xuất khẩu có nguy cơ bị nước ngoài điều tra PVTM, qua đó giúp các doanh nghiệp có sự chuẩn bị trước và giúp các cơ quan chức năng hỗ trợ doanh nghiệp có trọng tâm, trọng điểm. Hệ thống cảnh báo sớm còn giúp các cơ quan chức năng tăng cường các hoạt động đấu tranh với các hành vi gian lận xuất xứ, chuyển tải bất hợp pháp nhằm lẩn tránh biện pháp PVTM.

Bên cạnh đó, một số biện pháp đã được Bộ Công Thương thực hiện như chủ động tiếp cận sớm với các doanh nghiệp trong những ngành có nguy cơ bị điều tra; tăng cường tuyên truyền, phổ biến về quy định pháp luật Việt Nam, quốc tế về PVTM cho các doanh nghiệp. Đối với các vụ việc cụ thể, các thông tin được cung cấp đầy đủ để cơ quan điều tra nước ngoài hiểu rõ về các chính sách, quy định của Việt Nam, tránh đưa ra những kết luận bất lợi cho các doanh nghiệp Việt Nam dựa trên những cáo buộc thiếu khách quan và không chính xác. Bên cạnh đó, Bộ Công Thương cũng trực tiếp can thiệp, trao đổi với cơ quan điều tra PVTM của nước ngoài khi phát hiện trong hoạt động điều tra có điểm chưa phù hợp với các quy định của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

Đầu tháng 8/2021, danh sách cảnh báo các sản phẩm có nguy cơ bị áp dụng biện pháp chống lẩn tránh, gian lận xuất xứ, chuyên tải bất hợp pháp hoặc biện pháp PVTM đã được Bộ Công Thương ban hành dựa trên cơ sở theo dõi biến động xuất khẩu của những mặt hàng đã bị thị trường xuất khẩu áp dụng biện pháp PVTM hoặc các biện pháp hạn chế thương mại khác với nước thứ ba nhưng chưa áp dụng đối với Việt Nam.

Có thể thấy, những biện pháp hỗ trợ trên sẽ giúp cho doanh nghiệp tránh được nhiều thiệt hại trên thị trường xuất khẩu; đồng thời bảo vệ lợi ích chính đáng của doanh nghiệp tại thị trường trong nước. Tuy nhiên, trong giai đoạn tới, cơ quan nhà nước cần đẩy mạnh hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp về PVTM thông qua nhiều hình thức, hỗ trợ trực tiếp, giải đáp pháp luật, quy trình ứng phó với một vụ việc về PVTM; thành lập các tổ chức trung gian để

thực hiện tư vấn pháp lý, hỗ trợ hội viên bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp trong các vụ điều tra pháp lý về PVTM.

### Chủ động hạn chế rủi ro

Để các doanh nghiệp chủ động hơn trong việc xử lý các vụ việc điều tra PVTM của nước ngoài, cộng đồng doanh nghiệp cần chủ động nâng cao năng lực PVTM. Các biện pháp PVTM là các biện pháp được WTO cho phép các nước thành viên áp dụng để bảo vệ ngành sản xuất trong nước. Vì vậy, các doanh nghiệp xuất khẩu cần trang bị kiến thức cơ bản về PVTM, chuẩn bị nguồn lực để đối phó với các nguy cơ bị kiện PVTM, tuân thủ chặt chẽ các quy định về chứng nhận xuất xứ, không tiếp tay cho các hành vi gian lận xuất xứ, lẩn tránh biện pháp PVTM.

Mặt khác, doanh nghiệp cần đa dạng hóa thị trường, tìm kiếm thị trường xuất khẩu mới, tránh tăng trưởng xuất khẩu quá nóng vào một thị trường, đặc biệt là những thị trường thường xuyên sử dụng công cụ PVTM và đã từng kiện hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam. Thực tế, việc quy định về PVTM trong các FTA giúp doanh nghiệp Việt Nam tích cực chủ động rà soát thị trường và giá bán sản phẩm, đa dạng hóa sản phẩm, tập trung sản xuất các sản phẩm có chất lượng và thương hiệu. Đồng thời, các doanh nghiệp cũng có thể chủ động cân nhắc để điều chỉnh chiến lược kinh doanh hợp lý nhằm tránh ảnh hưởng lớn trong trường hợp hoạt động xuất khẩu có kết quả không mong muốn do biện pháp PVTM của nước ngoài gây ra. Muốn phát huy được những lợi thế của công cụ PVTM, các doanh nghiệp phải xây dựng và tăng cường năng lực nhân sự về pháp chế doanh nghiệp, lưu trữ

đầy đủ các thông tin đầu vào về nguồn gốc, xuất xứ nguyên liệu đầu vào, nâng cao năng lực quản trị của doanh nghiệp, khả năng dự báo thị trường.

Các thông tin về cảnh báo là một trong những kênh thông tin giúp doanh nghiệp sớm nhận biết nguy cơ bị điều tra PVTM đối với mặt hàng xuất khẩu của mình. Do đó, các doanh nghiệp cần theo dõi thông tin cảnh báo của Bộ Công Thương trong quá trình xuất khẩu sang các nước. Để hạn chế tình trạng bị động khi xảy ra điều tra PVTM, bản thân các doanh nghiệp nên sẵn sàng tâm thế có khả năng bị kiện. Nếu bị điều tra PVTM, các doanh nghiệp nên tham gia hợp tác đầy đủ với cơ quan điều tra và phối hợp chặt chẽ với cơ quan liên quan trong quá trình xử lý. Việc này sẽ giúp doanh nghiệp tránh khỏi tình trạng bị cơ quan điều tra sử dụng số liệu sẵn có, gây bất lợi khi đưa ra kết luận về vụ việc. Hiện nay, nhiều doanh nghiệp đã có sự chuẩn bị tốt thông tin và giành chiến thắng trong các vụ kiện PVTM. Điển hình nhất là vào tháng 3/2021, Ủy ban Chống bán phá giá Australia (ADC) chính thức kết luận dây thép cuộn của Việt Nam không bán phá giá tại thị trường này và chấm dứt cuộc điều tra sau hơn 3 năm (từ tháng 6/2017). Cụ thể, bị đơn của phía Việt Nam trong vụ việc này là Tập đoàn Hòa Phát, đã chủ động phối hợp với ADC trong việc trả lời và cung cấp đầy đủ mọi thông tin, tài liệu theo yêu cầu của phái đoàn đại diện ADC sang Việt Nam thăm tra trực tiếp vào tháng 8/2017. Đồng thời, Tập đoàn Hòa Phát cũng tích cực đưa ra những bản đệ trình phản biện các lập luận của nguyên đơn, cung cấp bổ sung đầy đủ hồ sơ, chứng từ chứng minh theo yêu cầu của ADC trong suốt quá trình điều tra vụ việc.